| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HÀ NỘI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 490 /TTr - UBND | *Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2023* |

# TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết "Quy định số lượng, mức phụ cấp thường xuyên đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội"**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Tiếp theo Tờ trình số 487/TTr-UBND ngày 28/11/2023, Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu, lĩnh hội ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy, các đồng chí trong Ban Thường vụ Thành ủy tại Hội nghị Ban Thường vụ Thành ủy ngày 30/11/2023, trình Hội đồng nhân dân Thành phố thống nhất chủ trương về sự cần thiết ban hành chính sách quy định số lượng, mức hỗ trợ thường xuyên đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội và đề nghị ban hành Nghị quyết, gồm các nội dung sau:

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

### 1. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

- Luật Công an Nhân dân năm 2018.

- Pháp lệnh Công an xã số 06/2008/PL-UBTVQH12 ngày 21/11/2008 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá XII.

- Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

- Nghị định số 49/2019/NĐ-CP ngày 06/6/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công an Nhân dân.

- Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy.

- Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Thông tư số 12/2021/TT-BCA ngày 08/4/2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi thành một số điều Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

**2. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương**

- Điểm c khoản 1 Điều 46 Luật Công an Nhân dân năm 2018 quy định:

"c) *Các chức danh Công an xã bán chuyên trách được bổ nhiệm, bố trí theo quy định của Pháp lệnh Công an xã số 06/2008/PL-UBTVQH12 kết thúc nhiệm vụ và được sử dụng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở, được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Pháp lệnh Công an xã số 06/2008/PL-UBTVQH12 cho đến khi có văn bản quy phạm pháp luật khác*".

- Thực hiện Điều 12 (Điều khoản chuyển tiếp) Nghị định số 42/2021/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 16/5/2021) quy định:

*"1. Đối với xã, thị trấn đã tổ chức Công an chính quy, những trường hợp Công an xã bán chuyên trách được Ủy ban nhân dân các cấp đồng ý tiếp tục sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Pháp lệnh Công an xã cho đến khi có văn bản quy phạm pháp luật khác.*

*2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở từ ngân sách nhà nước; quyết định chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở theo các quy định hiện hành, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương; trong trường hợp địa phương không bố trí được nguồn ngân sách thì Trung ương sẽ bổ sung kinh phí cho địa phương thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước".*

**3. Căn cứ thực tiễn để ban hành Nghị quyết**

**3.1. Thực tiễn hoạt động của lực lượng Công an xã bán chuyên trách trong việc tham gia đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở**

***(1)*** *Tình hình an ninh trật tự tại các địa bàn nông thôn trên địa bàn Thành phố*

Căn cứ Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ, xác định địa bàn nông thôn thuộc thành phố Hà Nội có 383 xã (*thuộc 17 huyện và 01 thị xã*) chiếm khoảng 3.065,4 km$^2$ (*khoảng 91% diện tích Thành phố*), dân số trên 4,4 triệu người (*khoảng 54,6% tổng dân số toàn Thành phố*).

Trong những năm qua, tình hình an ninh khu vực nông thôn cơ bản ổn định tuy nhiên, vẫn luôn tiềm ẩn một số nhân tố gây bất ổn, điển hình: **(1)** Trong lĩnh vực tôn giáo: nổi lên hoạt động kích động, đòi lại các cơ sở vật chất cũ, vi phạm

trật tự xây dựng liên quan đến tôn giáo[1]; các hoạt động của đạo Tin Lành nổi lên tuyên truyền, phát triển đạo của các hệ phái chưa được Nhà nước công nhận; các tranh chấp đất đai, quyền trụ trì, mâu thuẫn giữa tăng, ni với nhân dân, phật tử địa phương tại các chùa; đáng chú ý, một số giáo phái, tôn giáo bất hợp pháp có xu hướng mở rộng, phát triển, ảnh hưởng trực tiếp tới nhận thức, tư duy của nhiều người dân khi tham gia và nguy cơ phức tạp về an ninh trật tự (*ANTT*), như: hoạt động của Hội thánh "*Đức Chúa trời mẹ*", "*Pháp Luân Công*"...; **(2)** Hoạt động khiếu kiện đông người, kéo dài liên quan đến đền bù, giải phóng mặt bằng, xây dựng nhà máy xử lý rác thải, cải tạo, nâng cấp chợ dân sinh, tranh chấp đất đai, tố cáo cán bộ địa phương tham nhũng, vi phạm pháp luật tại một số địa bàn nông thôn gia tăng về số lượng với tính chất ngày càng phức tạp, hình thành các cá nhân, đoàn khiếu kiện "*chuyên nghiệp*" theo hình thức "*thuê*", "*trả công*" người tham gia các đoàn khiếu kiện đông người... thậm chí, hình thành hội, nhóm (*có tổ chức*) thống nhất địa điểm, thời gian khiếu kiện với thể hiện nội dung khiếu kiện trên băng rôn, loa kéo, đồng phục in chữ, cộng tác với số luật sư có tư tưởng cực đoan..., hình thành nhóm, tổ chức cầm đầu khiếu kiện, chỉ đạo, kích động tập trung đông người, dựng lều lán, phản đối chủ đầu tư, chính quyền, ngăn cản hoạt động của dự án, quá khích, chống đối lực lượng chức năng trong quá trình thực thi nhiệm vụ, điển hình: vụ việc xuất phát từ sai phạm trong quản lý đất đai tại xã Đồng Tâm, Mỹ Đức[2]... gây ra những hình ảnh tác động xấu, gây bức xúc dư luận, ảnh hưởng trực tiếp tới tình hình ANTT[3].

Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật tại các địa bàn nông thôn: trong giai đoạn 10 năm (*từ 2010 đến 2020*), phát hiện 18.164 vụ phạm pháp hình sự (*PPHS*), trong đó có 821 vụ trọng án, chiếm 4,5% tổng số vụ PPHS, nổi lên: **(1)** Tội phạm giết người có chiều hướng tăng, đặc biệt đã xảy ra một số vụ giết cướp, giết người đặc biệt nghiêm trọng (*điển hình: vụ giết cướp tại hiệu vàng ở Thường Tín; vụ đối tượng đột nhập vào trụ sở trạm y tế xã giết người, cướp tài sản ở Phúc Thọ; vụ cháu giết bà để cướp tài sản tại Thanh Trì...*); hoạt động của tội phạm sử dụng vũ khí nóng, vật liệu nổ và các loại hung khí nguy hiểm để gây án còn diễn ra nghiêm trọng với mục đích đe dọa, trả thù cá nhân (*điển hình: vụ nổ mìn ở Đan Phượng, Từ Liêm...*); cùng với đó, hoạt động của các ổ nhóm tội phạm có tổ chức (*chủ yếu là các hoạt động liên quan tài chính, tín dụng đen*) có chiều hướng gia tăng; tội phạm xâm hại trẻ em giảm, nhưng gia tăng tỷ lệ số vụ xâm hại tình dục trẻ em; tội phạm liên quan đến hoạt động mua bán nội tạng người có chiều hướng phức tạp, hoạt động tinh vi; trộm cắp tuy giảm nhưng vẫn chiếm tỷ lệ cao; các tệ nạn xã hội tiếp tục gia tăng, nhiều dấu hiệu phức tạp (*tệ nạn cờ bạc tại các lễ hội,*

---

[1] Theo thống kê của Công an Thành phố: hiện vẫn còn 61 vụ việc còn tiềm ẩn.

[2] Điển hình: vụ tranh chấp giữa đất quốc phòng và đất nông nghiệp tại xã Đồng Tâm, Mỹ Đức; vụ kích động người dân phản đối dự án xây dựng Công viên tưởng niệm thiên đường Thanh Tước tại Mê Linh; vụ tập trung đông người phản đối triển khai xây dựng trạm biến áp tại tiểu khu Mỹ Lâm, Phú Xuyên; vụ người dân tập trung đông người phản đối bãi rác tại Xuân Sơn, Sơn Tây, Ba Vì, vụ kích động người dân phản đối công trình chợ và dịch vụ thương mại tại Ninh Hiệp, Gia Lâm.

[3] Từ năm 2011 đến nay, trên địa bàn các huyện, thị xã xảy ra 4.323 vụ việc khiếu kiện ảnh hưởng đến ANTT, trong đó xuất hiện 01 "điểm nóng" (*Đồng Tâm, Mỹ Đức*), xảy ra 28 vụ việc có hành vi vi phạm pháp luật (*03 vụ bắt giữ người trái pháp luật, 04 vụ hủy hoại tài sản phương tiện, 5 vụ lăng mạ hành hung cán bộ, 16 vụ gây rối TTCC*). Hiện vẫn còn một số vụ việc có khả năng tập trung đông người kéo lên Trung ương khiếu kiện phức tạp…

*tệ nạn mại dâm ở các loại hình cafe vườn, cắt tóc gội đầu, massage*...) tại các địa bàn có tốc độ đô thị hoá nhanh như: Quốc Oai, Gia Lâm, Đông Anh, Thạch Thất...; **(2)** Tội phạm kinh tế, tham nhũng diễn biến phức tạp, tập trung chủ yếu trong các lĩnh vực quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng... (*Đông Anh, Sóc Sơn, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thường Tín, Phúc Thọ*...); buôn bán hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ… vẫn diễn ra hầu khắp ở các vùng nông thôn; tại các làng nghề, hiện tượng xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp vẫn diễn biến phức tạp nhất là đối với các mặt hàng mang tính mùa vụ; **(3)** Tình hình tội phạm về ma túy tại các khu vực nông thôn ngày càng diễn biến phức tạp, nổi lên là hoạt động mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; số người nghiện tuy giảm (*chủ yếu do việc thống kê liên quan đến đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện*) nhưng nguy cơ gia tăng số người sử dụng trái phép chất ma túy và có xu hướng trẻ hóa, chuyển dần sang sử dụng các loại ma túy tổng hợp gây ảo giác mạnh dẫn đến không kiểm soát được bản thân, nguy cơ phát sinh nhiều hành vi phạm tội nguy hiểm, "ngáo đá" gây mất ổn định ANTT tại địa phương; **(4)** Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường nổi lên là vi phạm pháp luật trong lĩnh vực vệ sinh ATTP, sản xuất, chế biến, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không đảm bảo chất lượng, không qua kiểm dịch thú y...; vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường gây ô nhiễm tại các khu công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất; hoạt động khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản trái phép, nhất là khai thác cát, sỏi dưới lòng sông (*chủ yếu là ở sông Hồng, sông Đuống, đoạn chảy qua địa phận huyện Ba Vì, Thường Tín, Phú Xuyên…*), nguy cơ gây sạt lở, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn đê điều, nhà cửa, hoa màu, ảnh hưởng trực tiếp tới đời sống sinh hoạt, môi trường xung quanh... gây bức xúc trong nhân dân.

Cùng với sự phát triển khoa học công nghệ, tác động của đô thị hóa, lợi dụng việc hạn chế trong nhận thức và tiếp cận thông tin mới của người dân tại các địa bàn nông thôn, tình hình tội phạm an ninh mạng xuất hiện với thủ đoạn hoạt động tinh vi với nhiều phương thức mới, khó phát hiện, nổi lên: tội phạm sử dụng mạng Internet (*Zalo, Viber, Line, Wechat…*), trang mạng xã hội (*Facebook, Twitter…*) để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản với các thủ đoạn: Quảng cáo trên mạng tự nhận có khả năng xin việc rồi chiếm đoạt tiền đặt cọc; Kêu gọi góp vốn đầu tư kinh doanh trên trang mạng uy tín rồi chiếm đoạt tiền đặt cọc; Kết bạn qua facebook, lừa bị hại chuyển tiền sau đó chiếm đoạt; Gọi điện giả danh Công an và các cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu người dân chuyển tiền vào tài khoản của các đối tượng, sau đó chiếm đoạt... Tội phạm lợi dụng sơ hở trong các phương thức giao dịch chuyển tiền của ngân hàng, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Hiện nay, với tình hình ANTT trên địa bàn Thành phố nói chung và khu vực nông thôn nói riêng tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp với nhiều vấn đề mới nảy sinh tạo nên áp lực không nhỏ tới công tác đảm bảo ANCT, TTATXH tại các địa bàn trên, cùng với đó, yêu cầu đặt ra cho lực lượng chuyên trách trong công tác đảm bảo ANTT phải chú trọng nâng cao nghiệp vụ chất lượng công tác, đồng thời cần phải tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của lực lượng Công an xã bán chuyên trách nhằm huy động sức mạnh của quần chúng tham gia bảo vệ ANTT, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng

nền an ninh nhân dân gắn với thế trận an ninh nhân dân để giữ vững trật tự an toàn xã hội ngay từ địa bàn cơ sở, chủ động giải quyết kịp thời, tại chỗ không để trở thành điểm nóng đối với các vụ việc liên quan đến ANTT, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở.

***(2)** Thực tiễn công tác đảm bảo ANCT, TTATXH của lực lượng Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn Thành phố*

Trong thời gian qua, sau thời điểm triển khai Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã[4], lực lượng Công an xã bán chuyên trách được bố trí tạm thời ở thôn và vẫn tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều 9 Pháp lệnh Công an xã và các Điều từ 4 đến 12, Chương 2, Thông tư số 12/2010/TT-BCA ngày 08/4/2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

Với đặc thù là người địa phương, quá trình công tác lâu dài, gắn bó với địa bàn, gần dân, sát dân, tinh thần cộng đồng làng xóm, họ hàng... nên dễ dàng nắm chắc đặc điểm, vị trí địa lý, tình hình dân cư, am hiểu về phong tục, tập quán địa bàn và hằng năm đều được tập huấn bổ sung kiến thức nghiệp vụ, pháp luật theo chương trình của Bộ Công an, nhiều đồng chí có trình độ, đã qua đào tạo lớp Trung cấp nguồn Trưởng Công an xã[5]... nên trong thời gian qua khi được bố trí về thôn, dưới sự lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các xã và sự quản lý chỉ đạo trực tiếp về mặt chuyên môn, nghiệp vụ của Trưởng Công an xã chính quy, lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục phát huy truyền thống, kinh nghiệm phối hợp, hỗ trợ tích cực cho lực lượng Công an chính quy trong công tác bảo đảm ANTT tại địa bàn cơ sở, cụ thể: Đã làm tốt công tác nắm tình hình địa bàn, tình hình trong nhân dân, đề xuất Công an xã kịp thời tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch bảo đảm ANTT trên địa bàn xã; Tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân tại thôn, xóm, cụm dân cư chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trên lĩnh vực bảo đảm ANTT; Tham gia hỗ trợ lực lượng Công an chính quy nắm tình hình, phát hiện, kịp thời giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện nảy sinh trong nội bộ nhân dân ngay từ cơ sở; Tiếp nhận, cung cấp hàng nghìn tin báo tố giác tội phạm, không quản ngày đêm vất vả, tham gia, giúp lực lượng Công an cơ sở điều tra, khám phá hàng trăm vụ án, vụ việc; trực tiếp phát hiện ngăn chặn, bắt giữ hàng trăm vụ việc phạm tội quả tang, bắt đối tượng truy nã; Tham gia hỗ trợ tích cực lực lượng Công an chính quy trong thực hiện các chiến dịch lớn do Bộ Công an, Công an Thành phố phát động và các mệnh lệnh liên quan Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, định danh điện tử, công tác quản lý cư trú, cấp căn cước công dân và các loại giấy tờ khác; vận động nhân dân thu hồi vũ khí, vật liệu nổ;

---

[4] Thực hiện Luật Công an Nhân dân năm 2018, Nghị quyết số 22-NQ/BCT, ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Thông tư số 09/2019/TT-BCA ngày 11/4/2019 của Bộ Công an quy định việc điều động sĩ quan, hạ sĩ quan Công an Nhân dân đảm nhiệm các chức danh Công an xã và Đề án số 03/ĐA-CAHN ngày 17/11/2017 của Công an Thành phố về "*Bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội*".

[5] Theo thống kê, trong 3.774 đồng chí Công an xã bán chuyên trách hiện nay vẫn tiếp tục tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở có: 409 đồng chí có trình độ Đại học (chiếm 10,8%); 151 đồng chí có trình độ Cao đẳng (chiếm 4%); 415 đồng chí có trình độ Trung cấp (chiếm 11%) và 2.799 đồng chí tốt nghiệp THPT.

theo dõi quản lý, giáo dục đối tượng tại cộng đồng dân cư; Phối hợp cùng lực lượng Công an chính quy tham gia tuần tra, kiểm soát khép kín địa bàn, phát hiện truy bắt tội phạm, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực môi trường, TTATGT-TTĐT, PCCC; Là lực lượng nòng cốt trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, xây dựng các mô hình, chuyên đề phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm ANTT tại các thôn, xóm, cụm dân cư.

*Kết quả*: trong 06 năm, kể từ thời điểm thực hiện Đề án số 03/ĐA-CAHN ngày 17/11/2017 của Công an Thành phố về bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội (*gọi tắt là Đề án Công an xã*), chỉ tính riêng đối với công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, lực lượng Công an xã bán chuyên trách đã phối hợp với lực lượng Công an xã chính quy trong phát hiện, điều tra, khám phá 5.925 vụ, 9.475 đối tượng liên quan đến ma túy, trong đó: 5.454 vụ, 6.866 đối tượng xử lý hình sự; 471 vụ, 2.609 đối tượng xử lý hành chính; thu giữ trên 187kg ma túy các loại.

Trong năm 2023, lực lượng Công an xã bán chuyên trách đã tích cực phối hợp, tham gia với lực lượng Công an xã chính quy trong điều tra, khám phá các vụ án, vụ việc liên quan đến ANTT, tệ nạn xã hội tại các địa bàn nông thôn, cụ thể: 1.311 vụ tội phạm trật tự xã hội; 1.075 vụ PPHS; 294 vụ tội phạm đặc biệt nghiêm trọng; 248 vụ liên quan tệ nạn xã hội; 1.265 vụ ma túy; 1.071 vụ kinh tế; 1.265 vụ môi trường; 155 vụ cháy nổ; 320 vụ tai nạn giao thông...

Đáng chú ý, lực lượng Công an xã bán chuyên trách đã tích cực tham gia hỗ trợ lực lượng Công an (*chính quy*) tại cơ sở trong triển khai các biện pháp bảo đảm ANTT và thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, Thành phố trong triển khai nhiều biện pháp, giải pháp đột xuất đáp ứng yêu cầu thực tiễn, điển hình: từ năm 2020 đến nay, trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, công tác phát hiện điều tra truy vết các trường hợp nghi nhiễm đã được thực hiện tốt bởi lực lượng Công an xã bán chuyên trách - là lực lượng tham gia trực tiếp tổ Covid cộng đồng giám sát người có quyết định cách ly tại nơi cư trú; tham gia chốt trực bảo đảm ANTT tại các khu vực phong tỏa, khu vực cách ly; các chốt, trạm kiểm dịch; tuần tra kiểm soát phát hiện nhắc nhở, xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch bệnh..., góp phần vào thành công của công tác phòng, chống dịch trên địa bàn Thành phố.

Có thể nói, góp phần trong kết quả đảm bảo ANCT, TTATXH của lực lượng Công an xã là công sức đóng góp không nhỏ của lực lượng Công an xã bán chuyên trách trong tiếp nhận thông tin, phối hợp phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án trên địa bàn, đồng thời là nòng cốt trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động toàn dân tham gia phong trào "*Tự phòng, tự quản về an ninh trật tự*" trên địa bàn Thủ đô; mô hình Câu lạc bộ "*Phòng chống tội phạm, giữ gìn ANTT*"; mô hình "*Cụm liên kết đảm bảo ANTT tại các địa bàn giáp ranh giữa các huyện*" và các mô hình, chuyên đề đảm bảo an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma tuý, tệ nạn xã hội, quản lý giáo dục giúp đỡ người lầm lỗi tại cộng đồng dân cư đang được Ban Chỉ đạo 138 triển khai thực hiện. Thời gian qua, trên địa bàn các huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội có khoảng 290 mô hình, chuyên đề; trong đó có nhiều mô hình, chuyên đề vận động quần chúng

phát huy tác dụng tốt, được nhân rộng trên nhiều địa bàn xã như: mô hình "*Cụm liên kết về ANTT*" được triển khai tại 167 xã; mô hình "*Tự phòng, tự quản về ANTT*" được triển khai tại 100% các xã; mô hình "*Dòng họ tự quản*" được triển khai tại 124 xã; mô hình "*Tổ hoà giải cơ sở*" triển khai ở 140 xã; mô hình "*Họ giáo tự quản*" triển khai tại 49 xã; mô hình "*Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm và TNXH*" triển khai ở 59 xã. Bên cạnh đó tại các xã đã hình thành và duy trì hàng trăm mô hình câu lạc bộ, như: "*Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm*", "*Câu lạc bộ tăng ni phật tử cảm hóa giáo dục người lầm lỗi*", "*Câu lạc bộ sau cai nghiện*"...; lập trên 1.000 tổ hòa giải ở thôn, xóm; duy trì gần 3000 hòm thư tố giác tội phạm và TNXH để phục vụ nhân dân tham gia tố giác tội phạm, TNXH được thuận tiện. Các mô hình chuyên đề tập trung đi sâu xây dựng ý thức tự phòng, tự quản, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản cho nhân dân; vận động quần chúng tham gia giải quyết những nổi cộm, bức xúc, những điểm nóng về tội phạm, TNXH, an ninh nông thôn; xây dựng các nội quy, quy chế, quy ước bảo mật, phòng gian. Các Đội hoạt động xã hội tình nguyện đã góp phần làm tốt công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở; đồng thời phát huy được vai trò trong việc quản lý, kèm cặp, giáo dục hàng chục nghìn người trong diện cần quản lý, góp phần giảm tỷ lệ tái phạm... và lực lượng Công an xã bán chuyên trách trở thành nòng cốt trong xây dựng phong trào và duy trì hoạt động của các hoạt động trên.

Tuy nhiên, cần nhìn nhận thực tiễn trong thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an xã bán chuyên trách còn một số tồn tại, hạn chế: Một số xã thiếu biên chế lực lượng Công an xã bán chuyên trách, trong khi lực lượng Công an chính quy mới được triển khai, còn mỏng nên công tác nắm tình hình, triển khai thực hiện các giải pháp, biện pháp bảo đảm ANTT tại địa bàn cơ sở gặp rất nhiều khó khăn; Lực lượng Công an xã bán chuyên trách tại một số xã chưa thực sự tích cực phối hợp, hỗ trợ lực lượng Công an chính quy; có tư tưởng làm việc cầm chừng, chờ mô hình tổ chức, chế độ, chính sách mới; so sánh mức thu nhập, dẫn đến ỷ lại, đùn đẩy, phó mặc công việc cho lực lượng Công an chính quy; Một số tập trung làm kinh tế bên ngoài, làm thêm để tăng thu nhập bảo đảm cuộc sống nên chưa chuyên tâm vào nhiệm vụ công tác bảo đảm ANTT ở thôn, xóm. Nguyên nhân chủ yếu của thực trạng trên là do chính sách hỗ trợ dành cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách chưa thực sự được quan tâm đúng mực, chưa phù hợp, tương ứng với giá trị công sức, chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm của lực lượng Công an xã bán chuyên trách và tính phù hợp với mức tiêu dùng, chi phí sinh hoạt tối thiểu trên địa bàn thành phố Hà Nội dù là địa bàn nông thôn.

### 3.2. Thực trạng bố trí lực lượng Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay

***(1)*** *Trước khi bố trí Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã*

Thực hiện Pháp lệnh Công an xã, HĐND thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 về quy định kiện toàn tổ chức và chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội; UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 19/2011/QĐ-UBND ngày

23/6/2011 về kiện toàn tổ chức, chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó quy định cụ thể:

- Xã loại I, loại II và xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự: được bố trí 01 Trưởng Công an xã, 02 Phó Trưởng Công an xã, 03 Công an viên thường trực tại trụ sở Công an xã, mỗi thôn (*gồm thôn, làng, bản, khu dân cư tương đương sau đây gọi chung là thôn*) bố trí 02 Công an viên.

- Xã loại III: mỗi xã bố trí 01 Trưởng Công an xã, 01 Phó Trưởng Công an xã, 03 Công an viên thường trực tại trụ sở Công an xã, mỗi thôn bố trí 01 Công an viên.

Căn cứ Nghị quyết của HĐND và Quyết định của UBND Thành phố, từ năm 2010 lực lượng Công an xã bán chuyên trách đã được củng cố, kiện toàn với 7.014 đồng chí, trong đó có 391 đồng chí Trưởng Công an xã, 753 Phó Trưởng Công an xã, 1.173 Công an viên thường trực và 4.697 Công an viên thôn.

Tuy nhiên, do thành lập các quận Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm và thực hiện Đề án kiện toàn các thôn, tổ dân phố trên địa bàn Thành phố, đến trước thời điểm triển khai thực hiện Đề án số 03/ĐA-CAHN ngày 17/11/2017 của Công an Thành phố về "*Bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội*", lực lượng Công an xã bán chuyên trách còn 6.415 đồng chí, trong đó có 329 Trưởng Công an xã, 721 Phó Trưởng Công an xã, 1.154 Công an viên thường trực và 4.211 Công an viên thôn[6].

***(2)*** *Sau khi bố trí Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã*

Thực hiện Luật Công an Nhân dân năm 2018, Nghị quyết số 22-NQ/BCT, ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Thông tư số 09/2019/TT-BCA ngày 11/4/2019 của Bộ Công an quy định việc điều động sĩ quan, hạ sĩ quan Công an Nhân dân đảm nhiệm các chức danh Công an xã và Đề án số 03/ĐA-CAHN ngày 17/11/2017 của Công an Thành phố về "*Bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội*", từ tháng 12/2017 đến nay, Công an thành phố Hà Nội đã điều động 2.492 đồng chí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã (*chủ yếu đảm nhiệm các chức danh Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực*).

Do thực hiện chủ trương đưa Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã, trong khi chưa có văn bản quy định, hướng dẫn việc sử dụng lại lực lượng Công an xã bán chuyên trách khi kết thúc nhiệm vụ; đồng thời, thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, ngày 10/7/2019, HĐND thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND "*Quy định về số lượng, chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã...*", trong đó không quy định các chức danh Công an xã bán chuyên trách là người hoạt động không chuyên trách; cùng với việc mức phụ cấp thấp dẫn đến nhiều Công an xã bán chuyên trách xin chuyển công tác khác hoặc xin nghỉ việc. Số Công an xã bán chuyên trách xin nghỉ

[6] Giảm 597 đồng chí so với thời điểm triển khai Nghị quyết 23/2010/NQ-HĐND, thiếu 389 đồng chí so với biên chế định biên theo Nghị quyết 23/2010/NQ-HĐND.

việc tập trung nhiều vào các huyện có tốc độ đô thị hóa nhanh, có nhiều làng nghề, khu - cụm công nghiệp, như: Gia Lâm, Thanh Trì, Đông Anh, Hoài Đức, Thạch Thất, Thường Tín, Chương Mỹ, Ứng Hòa...

**(a)** Tổng số cán bộ không còn tham gia lực lượng Công an xã bán chuyên trách có 2.641 đồng chí[7], gồm:

- 431 đồng chí xin chuyển và được bố trí sắp xếp công tác khác, gồm: 252 Trưởng Công an xã, 123 Phó Trưởng Công an xã, 52 Công an viên thường trực, 4 Công an viên thôn - **không thuộc đối tượng chi hỗ trợ** thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 42/2021/NĐ-CP.

- 51 đồng chí nghỉ hưu, gồm: 48 Trưởng Công an xã, 02 Phó Trưởng Công an xã, 01 Công an viên thường trực - **không thuộc đối tượng chi hỗ trợ** thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 42/2021/NĐ-CP.

- 2.159 đồng chí **không bố trí sắp xếp được công tác khác xin nghỉ việc**, gồm: 32 Trưởng Công an xã, 342 đồng chí Phó Trưởng Công an xã, 418 đồng chí Công an viên thường trực và 1.370 đồng chí Công an viên thôn; trong đó: 32 Trưởng Công an xã không thuộc đối tượng chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 42/2021/NĐ-CP; **số đề xuất hưởng chi hỗ trợ là 2.133 đồng chí theo khoản 2 Điều 12 Nghị định 42/2021/NĐ-CP** (*342 đồng chí Phó Trưởng Công an xã, 418 đồng chí Công an viên thường trực và 1.370 đồng chí Công an viên thôn*).

**(b)** Tổng số cán bộ đang tham gia lực lượng Công an xã bán chuyên trách có 3.774 đồng chí (*giảm 2.641 đồng chí so với thời điểm tháng 11/2017*) thuộc **đối tượng được hưởng chế độ, chính sách quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định 42/2021/NĐ-CP**, trong đó:

- 254 đồng chí nguyên là Phó Trưởng Công an xã.

- 683 đồng chí nguyên là Công an viên thường trực.

- 2.837 đồng chí là Công an viên thôn và đều được bố trí tạm thời làm Công an viên thôn.

Việc bố trí Công an xã bán chuyên trách ở thôn cơ bản vẫn tạm thời thực hiện theo Nghị quyết 23/2010/NQ-HĐND của HĐND Thành phố:

- Đối với xã loại I, loại II và xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự: mỗi thôn bố trí không quá 02 Công an viên.

- Đối với xã loại III: mỗi thôn bố trí 01 Công an viên.

Cùng với lực lượng Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã; mô hình hiện nay được bố trí tại mỗi xã cụ thể như sau:

---

[7] Tính đến ngày 31/3/2023.

- 01 Trưởng Công an xã, 01 đến 02 Phó Trưởng Công an xã và 03 Công an viên thường trực (*là Công an chính quy*).

- Mỗi thôn từ 01 đến 02 đồng chí Công an viên bán chuyên trách.

Tuy nhiên, thực tế số lượng Công an xã bán chuyên trách hiện có so với quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 3, Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/09/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND của HĐND Thành phố (*nếu chỉ bố trí ở thôn*) còn thiếu 880 đồng chí[8]. Bên cạnh đó, việc phân bổ lực lượng giữa các xã không đồng đều: hiện có 97 xã đủ quân số; 236 xã thiếu và 50 xã thừa so với quy định (*chủ yếu do sát nhập xã và thôn*); có 34 xã không đảm bảo mỗi thôn có 01 Công an viên bán chuyên trách; 07 xã không còn Công an viên bán chuyên trách (*Vĩnh Ngọc, Tàm Xá - Đông Anh; Thượng Lâm - Mỹ Đức; Đông Dư, Kim Lan, Bát Tràng, Đa Tốn - Gia Lâm*) nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác bảo đảm ANTT tại địa bàn cơ sở.

**3.3. Chính sách đang thực hiện của Thành phố**

***(1)*** *Về chế độ chính sách đối với công an xã bán chuyên trách được hưởng trước khi triển khai Công an xã chính quy*

Trước khi triển khai Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã, lực lượng Công an xã bán chuyên trách được xác định là *"người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn"*, được hưởng chế độ chính sách theo quy định tại Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND Thành phố về quy định kiện toàn tổ chức và chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã trên địa bàn Thành phố và Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐ, ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội, với các mức (*áp dụng quy định mức lương cơ sở (1.490.000đ) tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang*), cụ thể:

- Phó Trưởng Công an xã: mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 1,86 mức lương cơ sở (*2.771.400 đồng/người/tháng*).

- Công an viên thường trực xã: mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 1,2 mức lương cơ sở (*1.788.000 đồng/người/tháng*).

- Công an viên thôn: mức phụ cấp hàng tháng theo hệ số 0,7 mức lương cơ sở (*1.043.000 đồng/người/tháng*).

- Hỗ trợ BHXH: 16% mức phụ cấp được hưởng (*166.880 đồng/người/tháng; từ ngày 01/7/2023 là 201.600 đồng/người/tháng*).

---

[8] Hiện trên địa bàn Thành phố có 125 xã loại I, 241 xã loại II, 17 xã loại III. Nếu bố trí Công an xã bán chuyên trách ở thôn theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 3, Nghị định 73/2009/NĐ-CP: "*b) Mỗi thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc và đơn vị dân cư tương đương được bố trí 01 Công an viên. Đối với thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc và đơn vị dân cư tương đương thuộc xã trọng điểm, phức tạp về ANTT, xã loại 1 và xã loại 2 được bố trí không quá 02 Công an viên"* phải cần có 4.645 đồng chí.

- Hỗ trợ BHYT: 3% mức phụ cấp hàng tháng (*31.290 đồng/người/tháng; từ ngày 01/7/2023 là 37.800 đồng/người/tháng*).

Bên cạnh đó, căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 73/2009/NĐ-CP về Quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Công an xã "*Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã và Công an viên khi làm nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu tại những nơi thuộc địa bàn trọng điểm, phức tạp về ANTT được hưởng trợ cấp mỗi ngày bằng 0,05 lần mức lương tối thiểu chung*". Ngoài hưởng phụ cấp Công an viên thôn được hưởng theo quy định tại Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND với mức 0,7 mức lương cơ sở (*tương đương: 1.043.000 đồng*), mỗi Công an viên còn được hỗ trợ thêm hàng tháng 0,05 x 1.490.000 đồng x 20 ngày = 1.490.000 đồng (*chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu*)[9].

Như vậy, hàng tháng của mỗi Công viên thôn được hưởng phụ cấp (*bao gồm mức phụ cấp hàng tháng hệ số 0,7 mức lương cơ sở và BHXH, BHYT, chế độ hỗ trợ thường trực sẵn sàng chiến đấu*) khoảng 2.731.170 đồng/người/tháng; nếu trừ đi tiền đóng BHXH theo diện tham gia BHXH tự nguyện[10] (*80% x 22% x 1.500.000 đồng = 264.000 đồng, 20% còn lại do ngân sách Trung ương và Thành phố hỗ trợ*); bảo hiểm y tế hàng tháng[11] (*4,5% mức lương cơ sở = 67.050 đồng*), tương đương 331.050 đồng/người/tháng, mỗi Công an viên thôn chỉ còn thu nhập 2.400.120 đồng/người/tháng (*tương đương mức hỗ trợ 1,6 lần mức lương cơ sở*).

***(2)*** *Chế độ chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí tạm thời tham gia công tác bảo đảm ANTT ở thôn hiện nay*

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 10/7/2019, HĐND thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND "*Quy định về số lượng, chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn...*" và Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND về mức phụ cấp đối với Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực ở xã (*nơi chưa bố trí Công an chính quy*) trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đồng thời, ngày 20/8/2019, UBND Thành phố ban hành Công văn số 3558/UBND-NC về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND, ngày 10/7/2019 của HĐND thành phố Hà Nội. Theo đó chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được thực hiện theo Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND Thành phố (*vẫn còn hiệu lực*) với mức:

- Phụ cấp hàng tháng: theo hệ số 0,7 mức lương cơ sở (*1.043.000 đồng/người/tháng; từ ngày 01/7/2023 là 1.260.000 đồng/người/tháng*).

- Hỗ trợ BHXH: 16% mức phụ cấp được hưởng (*166.880 đồng/người/tháng; từ ngày 01/7/2023 là 201.600 đồng/người/tháng*).

- Hỗ trợ BHYT: 3% mức phụ cấp hàng tháng (*31.290 đồng/người/tháng; từ ngày 01/7/2023 là 37.800 đồng/người/tháng*).

---

[9] Tính đến hết năm 2018, trên địa bàn Thành phố có 291/383 xã thuộc diện trọng điểm phức tạp về ANTT (theo Quyết định số 4757/QĐ-BCA ngày 04/11/2011 của Bộ Công an về việc công nhận xã trọng điểm phức tạp về ANTT) với 5.156/7.008=73,6% Công an xã bán chuyên trách được hưởng chế độ trên.

[10] Theo khoản 4 Điều 2 Luật BHXH.

[11] Theo quy định tại Điều 85 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và khoản 7, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ban hành năm 2014.

Tổng cộng: 1.241.170 đồng/người/tháng (*từ ngày 01/7/2023 là 1.499.400 đồng/người/tháng, do tăng lương cơ sở từ 1.490.000 đồng lên 1.800.000 đồng*).

Tuy nhiên, do yêu cầu xây dựng Nông thôn mới, bắt buộc các xã phải đưa ra khỏi diện trọng điểm phức tạp về ANTT mới đạt chuẩn Nông thôn mới (*theo Hướng dẫn của Bộ Công an*)[12], nên từ năm 2019 đến nay, 291/291 xã đã được đưa ra khỏi diện trọng điểm phức tạp về ANTT. Song song với đó, lực lượng Công xã bán chuyên trách không còn được hưởng chế độ hỗ trợ thường trực sẵn sàng chiến đấu tại các xã trọng điểm phức tạp (*1.490.000 đồng/người/tháng*) theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 73/2009/NĐ-CP (*đây cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều Công an xã bán chuyên trách xin nghỉ việc*).

Hiện, trên địa bàn Thành phố có 3.774 đồng chí Công an xã bán chuyên trách tiếp tục tham gia công tác bảo đảm ANTT ở cơ sở, hàng tháng được chi trả mức phụ cấp theo hệ số 0,7 mức lương cơ sở và hỗ trợ BHXH, BHYT (*tương đương: 1.241.170 đồng/người/tháng*), nếu trừ đi tiền đóng BHXH theo diện tham gia BHXH tự nguyện[13] (*80% x 22% x 1.500.000 đồng = 264.000 đồng, 20% còn lại do ngân sách Trung ương và Thành phố hỗ trợ*); bảo hiểm y tế hàng tháng[14] (*4,5% mức lương cơ sở = 67.050 đồng*), tương đương 331.050 đồng/người/tháng, mỗi Công an viên bán chuyên trách chỉ còn thu nhập 910.120 đồng/người/tháng (*giảm 1.490.000 đồng/người/tháng so với trước đây*).

Đây là mức thu nhập được thực hiện từ năm 2011 đến nay, mức thu nhập này không tương xứng với mức độ, khối lượng công việc của Công an xã bán chuyên trách đảm nhiệm; chưa phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và thu nhập bình quân thực tế của người lao động ở Thủ đô Hà Nội[15], tỷ lệ thấp so với các chức danh người hoạt động không chuyên trách khác theo quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND thành phố Hà Nội[16]; chưa đáp ứng được nhu cầu chi tiêu tối thiểu hàng ngày của mỗi gia đình, trong khi đa số Công an viên bán chuyên trách đều đang trong độ tuổi lao động[17], là trụ cột, lao động chính trong gia đình, dẫn đến việc động viên, khuyến khích, tuyển dụng, huy động lực lượng này tham gia công tác bảo đảm ANTT tại cơ sở gặp nhiều khó khăn. Do vậy, việc đề xuất chính sách nâng phụ cấp cho lực lượng này là rất cần thiết để đảm bảo tương quan với các chức danh khác ở cơ sở và động viên, thu hút các đồng chí tham gia công tác nêu trên.

---

[12] Từ năm 2019 đến nay, đã có 291/291 xã được xét đưa ra khỏi diện trọng điểm phức tạp về ANTT. Đến nay, 100% các xã trên địa bàn Thành phố đều không còn thuộc diện trọng điểm phức tạp về ANTT.

[13] Theo khoản 4 Điều 2 Luật BHXH.

[14] Theo quy định tại Điều 85 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và khoản 7, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ban hành năm 2014.

[15] Thu nhập phổ thông của một người lao động tại địa bàn nông thôn hiện nay từ 200.000đ đến 300.000đ/ngày (*thậm chí thu nhập phổ thông tại những làng nghề, khu chế xuất, cụm công nghiệp vào khoảng 500.000đ đến 700.000đ/ngày; thu nhập tối thiểu vùng tại các các quận, huyện trên địa bàn Thành phố hiện nay thấp nhất cũng là 4.160.000đ/người/tháng*).

[16] Theo quy định tại Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND hiện nay: chức danh Bí thư chi bộ thôn, Trưởng thôn hưởng phụ cấp bằng 1,8 mức lương cơ sở (*tăng 0,8 so với quy định tại Nghị quyết 08/2013/NQ-HĐND*); Trưởng Ban công tác Mặt trận: 1,4 mức lương cơ sở (*tăng hơn 1,0 so với Nghị quyết 12/2013/NQ-HĐND*).

[17] Theo thống kê, trong 3.774 đồng chí Công an xã bán chuyên trách tiếp tục tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở hiện nay có 3.619 đồng chí, chiếm 95,88% đang trong độ tuổi lao động, cụ thể: có 357 đồng chí dưới 30 tuổi; 1.233 đồng chí trong độ tuổi từ 31-40 tuổi; 1.048 đồng chí từ 41-50 tuổi; 987 đồng chí từ 51-60 tuổi.

Căn cứ Báo cáo tổng hợp ý kiến các cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân Thành phố: tại các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND Thành phố những năm gần đây (*đặc biệt từ năm 2018 đến nay*), rất nhiều cử tri kiến nghị tăng mức phụ cấp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách để động viên, khuyến khích lực lượng này yên tâm công tác, hoàn thành nhiệm vụ được giao, Mặt khác, từ đầu năm 2021 đến nay, sau khi Công an Thành phố thực hiện việc bố trí Công an chính quy về Công an xã, nhiều đồng chí Phó Công an, Công an viên thường trực nghỉ công tác nhưng chưa được giải quyết chế độ, chính sách. Thành phố chưa có quy định giải quyết cho đối tượng này. Cử tri đề nghị Thành phố quan tâm có chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc quy định xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy[18].

Hà Nội là địa phương có lợi thế về điều kiện thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, tuy nhiên, đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách góp phần không nhỏ vào công tác đảm bảo ANCT, TTATXH tại các địa bàn nông thôn trên địa bàn Thủ đô chưa có chính sách ưu đãi, khuyến khích, thu hút người có năng lực, phẩm chất, trình độ tham gia lực lượng này,...

Cùng với việc quan tâm ban hành chính sách mức hỗ trợ, việc thực hiện kiện toàn số lượng và thực hiện các chế độ, chính sách đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách là cần thiết: Từ khi thực hiện chủ trương đưa Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã đến nay, đã có 2.159 đồng chí không bố trí sắp xếp được công tác khác xin nghỉ việc, trong đó: 32 Trưởng Công an xã không thuộc đối tượng chi hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 42/2021/NĐ-CP và 2.133 đồng chí là Công an bán chuyên trách nghỉ công tác thuộc đối tượng chi hỗ trợ theo khoản 2 Điều 12 Nghị định 42/2021/NĐ-CP nhưng chưa có chính sách hỗ trợ (*gồm: 344 đồng chí Phó Trưởng Công an xã, 419 đồng chí Công an viên thường trực và 1.370 đồng chí Công an viên thôn*). Do vậy, việc đề xuất chính sách tại Nghị quyết trên cơ sở giải quyết chính sách hỗ trợ thôi việc cho 2.133 đồng chí nguyên là Công an xã (*trừ Trưởng Công an xã*) không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở theo quy định, đồng thời, giải đáp các kiến nghị của cử tri, thực hiện đảm bảo chính sách của Thành phố, không để kéo dài tình trạng chậm trả hỗ trợ thôi việc cho lực lượng dẫn tới tâm lý dao động, bất mãn, không tin tưởng vào chế độ, chính sách của Thành phố....

Hiện trên địa bàn Thành phố còn 3.774 Công an xã bán chuyên trách tiếp tục tham gia công tác bảo đảm ANTT ở cơ sở, trong đó có: 254 đồng chí nguyên là Phó Trưởng Công an xã, 683 đồng chí nguyên là Công an viên thường trực, 2.837 đồng chí là Công an viên thôn và đều được bố trí tạm thời làm Công an viên thôn, giảm 2.641 đồng chí so với thời điểm tháng 11/2017 - thời điểm triển khai thực hiện Đề án số 03/ĐA-CAHN ngày 17/11/2017 của Công an Thành phố - đây là cơ sở để nâng mức phụ cấp đối với lượng Công an xã bán chuyên trách đang tham gia bảo đảm ANTT tại thôn, từ đó thực hiện giải quyết chế độ chính sách đối với

[18] Báo cáo số 25/BC-HĐND ngày 23/6/2023 của HĐND huyện Thạch Thất tổng hợp ý kiến tại hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 HĐND TP Hà Nội khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Công an viên bán chuyên trách nghỉ công tác trên cơ sở mức hỗ trợ với người hiện đang tham gia công tác.

Tại khoản 1 Điều 12 Nghị định 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy, quy định điều khoản chuyển tiếp "*Đối với xã, thị trấn đã tổ chức Công an chính quy, những trường hợp bán chuyên trách được Ủy ban nhân dân cấp đồng ý tiếp tục sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở thì* ***được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Pháp lệnh Công an xã*** *cho đến khi có văn bản quy phạm pháp luật khác*" và quy định thẩm quyền "***Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định về số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách*** *khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở từ ngân sách nhà nước; quyết định chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở theo các quy định hiện hành, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương; trong trường hợp địa phương không bố trí được nguồn ngân sách thì trung ương sẽ bổ sung kinh phí cho địa phương thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước*". Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có văn bản nào hướng dẫn cụ thể về nội dung nêu trên, các lực lượng trên **chưa được hỗ trợ kinh phí** đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

***Từ những lý do nêu trên cho thấy*** cần thiết phải ban hành Nghị quyết quy định số lượng và chế độ hỗ trợ cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách trong đó: tăng mức hỗ trợ đối với lực lượng đang làm nhiệm vụ để phù hợp với tình hình thực tiễn và chi trả hỗ trợ cho Công an viên thường trực nghỉ công tác nhưng chưa được giải quyết chế độ, chính sách thôi việc khi bố trí Công an chính quy để kịp thời động viên tích cực lực lượng đã tham gia công tác đảm bảo ANCT, TTATXH tại các địa bàn nông thôn trước đây và hiện đang tham gia công tác, làm việc tại các vị trí khác nhưng vẫn đóng góp một phần không nhỏ trong công tác đảm bảo ANCT, TTATXH của địa phương; đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương chính sách của Thành ủy tại Chương trình số 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025.

***Tham khảo chính sách ban hành đối tượng liên quan của một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương***

- Nghị quyết số 13/2022/NĐ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hồ Chí Minh, quy định: **Đối với Công an xã bán chuyên trách đang công tác**: **(1)** Số lượng bố trí Công an xã bán chuyên trách tham gia đảm bảo ANTT tại ấp: mỗi ấp bố trí 01 Công an xã bán chuyên trách; đối với ấp thuộc xã trọng điểm, phức tạp về ANTT, xã loại 1, xã loại 2 được bố rí 02 Công an xã bán chuyên trác; **(2)** Chính sách hỗ trợ: Trình độ đại học hưởng phụ cấp tương đương hệ số 2,34 lần mức lương cơ sở; Trình độ cao đẳng hưởng phụ cấp tương đương hệ số 2,10 lần mức lương cơ sở; Trình độ trung cấp hoặc chưa qua đào tạo hưởng phụ cấp tương đương hệ số 1,86 lần mức lương cơ sở; **(3)** Các chính sách hỗ trợ khác: Hưởng mức trợ cấp mỗi ngày bằng 0,05 lần mức lương tối thiểu chung khi làm nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu tại các xã trọng điểm, phức tạp về ANTT; Hỗ trợ

thêm đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách tại các xã xây dựng nông thôn mới là 500.000đ/người/tháng; Mức trợ cấp trang phục của lực lượng: 1.125.000đ.người/năm. **Đối với Công an xã bán chuyên trách thôi việc: (1)** Trường hợp Công an xã bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm ANTT tại ấp được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được hưởng tính bằng 1,5 mức phụ cấp hiện hưởng; **(2)** Trường hợp Công an xã bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục dưới 15 năm kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm ANTT tại ấp được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác được hưởng tính bằng 0,5 mức phụ cấp hiện hưởng; **(3)** Ngoài các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, trường hợp Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ do không bố trí, sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm ANTT tại ấp thì được hưởng thêm một khoản trợ cấp, theo đó, cứ mỗi năm công tác được tính bằng 1,5 mức phụ cấp hiện hưởng tại thời điểm kết thúc nhiệm vụ. **(4)** Thời gian công tác được tính hỗ trợ thôi việc bao gồm toàn bộ thười gian công tác liên tục tại Công an xã. Cách tính tháng lẻ như sau: dưới 06 tháng thì tính là nửa năm; từ đủ 06 tháng đến 12 tháng thì tính trong là 01 năm.

*Một số tỉnh đã ban hành các chính sách liên quan như*: Nghị quyết số 12/2022/NĐ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định số lượng, mức phụ cấp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết số 15/2022/NĐ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Ninh quy định cơ cấu tổ chức, chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo cho công an xã, thị trấn bán chuyên trách, bảo vệ dân phố, tổ dân phòng tự quản; mức hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

**3.4. Sự phù hợp của chính sách đề xuất ban hành với các quy phạm pháp luật liên quan**

***(1)*** *Về đối tượng, nội dung và thẩm quyền ban hành chính sách*

Ngày 28/11/2023, Quốc hội thông qua Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (*có hiệu lực từ 01/7/2024*) và sẽ thay thế Pháp lệnh Công an xã năm 2008. Theo đó, Công an xã bán chuyên trách trở thành một phần của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 2: "*Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở* ***là lực lượng do chính quyền thành lập*** *trên cơ sở tự nguyện của người dân để hỗ trợ Công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.* ***Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn từ lực lượng bảo vệ an phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng****, các chức danh đội trưởng, phó đội trưởng đội dân phòng hoặc được tuyển chọn theo quy định của Luật này*".

Như vậy, lực lượng Công an xã bán chuyên trách hiện đang công tác trở thành Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại các huyện, thị xã (*không có sự thay đổi về đối tượng, chỉ thay đổi tên gọi*). Đồng thời, tại khoản 1 Điều 23 quy định "*Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở*

*cơ sở **được hưởng mức tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng**, được hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế **theo mức do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định***" và điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 26 quy định **nhiệm vụ chi của địa phương**: **(1)** Hỗ trợ thường xuyên hàng tháng, **bồi dưỡng**, hỗ trợ, bảo đảm điều kiện hoạt động,...; **chi hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm** xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. **(2) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở** quy định tại khoản 1 Điều này phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Căn cứ các điều khoản trên và đối chiếu **các chính sách** đề xuất ban hành tại Nghị quyết này **không trái với các quy định của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở** (*có hiệu lực từ 01/7/2024*).

***(2)** Về thời gian thực hiện*

Căn cứ Khoản 1 Điều 13 quy định tiến độ thực hiện "*Chậm nhất đến ngày 01/7/2025, các địa phương phải thống nhất về tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật ngày **trên cơ sở kiện toàn thống nhất lực lượng** bảo vệ dân phố, **Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng,** các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng*" và điểm a khoản 2 Điều 30 quy định trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp "***Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt, quyết định** về quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, **bố trí lực lượng**, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và dự toán thu, chi ngân sách bảo đảm cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở*".

Như vậy, việc triển khai đồng bộ, thống nhất về tổ chức lực lượng nêu trên (*bao gồm cả Công an xã bán chuyên trách*) yêu cầu sau gần 02 năm tới; trong khi đó, sau khi Luật trên ban hành **cần có thời gian tương đối dài chờ có hiệu lực** (*08 tháng*) và **Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành**, nhất là việc ban hành hướng dẫn về kinh phí..., việc tổ chức thực hiện, thi hành các quy định pháp luật có liên quan cần có thời gian để áp dụng thi hành ngay một cách hiệu quả, đồng bộ, thống nhất trên toàn Thành phố. Trong khi đó, kể từ thời điểm thực hiện Đề án Công an xã và Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, các chế độ, chính sách thôi việc khi bố trí Công an chính quy đối với các đồng chí không tham gia Công an xã bán chuyên trách do không đáp ứng điều kiện theo tiêu chí mới **chưa được thực hiện trong thời gian dài dẫn tới các kiến nghị của cử tri tại các hội nghị tiếp xúc cử tri** - chưa thực hiện đúng với tinh thần của Ban Thường vụ Thành ủy trong yêu cầu giải quyết, đáp ứng các chính sách của người dân nhất là người dân tham gia vào các lực lượng chuyên trách như Công an xã bán chuyên trách; việc thực hiện các chính sách phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo theo định hướng "*Chính sách là những quy định chung của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ xã. Khi đi vào thực hiện, mỗi địa phương, mỗi cán bộ lại có điều kiện, hoàn cảnh khác nhau. Vì vậy, một mặt phải thực hiện nghiêm túc, đúng quy định nhưng đồng thời phải vận dụng linh hoạt, không cứng nhắc, máy móc trên cơ sở có nguyên tắc, quy định. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm", trong việc thực hiện chính sách cán bộ cũng vậy*".

Mặt khác, lực lượng Công an xã bán chuyên trách gắn bó trực tiếp, thường xuyên với gia đình, họ hàng, làng xóm, cùng sống và làm việc với dân làng, thực hiện tuyên truyền, động viên nhân dân trong xã ủng hộ, tham gia mọi công tác của địa hương, bởi vậy lực lượng trên sẽ sát cánh cùng lực lượng Công an chính quy trở thành cánh tay phải cho chính quyền địa phương trong giữ gìn đảm bảo ANTT và thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội khác.

*Vì các lý do trên*, việc đề xuất ban hành các chính sách Nghị quyết này hoàn toàn phù hợp tại thời điểm này, đáp ứng các yêu cầu cấp thiết trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo ANTT trên địa bàn Thủ đô; các chính sách đề xuất tại Nghị quyết **cơ bản có tính chất bền vững, tính phù hợp trong thời gian dài sắp tới theo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**; do vậy, cơ quan soạn thảo đề nghị ban hành các chính sách nêu trên theo **mục tiêu đáp ứng yêu cầu thực tiễn**, các chính sách sẽ điều chỉnh nếu không phù hợp (*thấp hơn*) với quy định hướng dẫn của Chính phủ, của các Bộ, ngành trong thời gian tới theo hướng có lợi nhất cho các đối tượng điều chỉnh bởi Nghị quyết. Các chính sách nêu trên trở thành chính sách đãi ngộ phù hợp với thực tiễn, giúp Công an xã bán chuyên trách nhận thức và thực hiện đầy đủ hơn chức năng, nhiệm vụ của mình, kỷ cương hành chính được bảo đảm; phong cách, ý thức trách nhiệm và lề lối làm việc sẽ có chuyển biến tiến bộ theo hướng sát dân và có trách nhiệm với dân hơn, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

**3.5. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; tại Khoản 1 và Khoản 4 Điều 27 quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: (1) Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; (2) Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*".

Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; tại điểm h khoản 9 Điều 30 quy định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh: "*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương*".

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ (*Khoản 3 Điều 21*) quy định: thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh "*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*".

Căn cứ các quy định nêu trên và thực tiễn triển khai, tình hình công tác của lực lượng Công an bán chuyên trách trên địa bàn Thành phố, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố Nghị quyết "*Quy định số lượng, mức hỗ trợ thường*

*xuyên đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội*" là cần thiết và đảm bảo đúng thẩm quyền.

**III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định số lượng, mức hỗ trợ thường xuyên đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội nhằm:

- Đảm bảo triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của Thành ủy, UBND Thành phố tại thời điểm hiện hành.

- Động viên, hỗ trợ Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Thực hiện đúng chính sách và kịp thời động viên, hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị quyết**

- Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng; thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành trong công tác đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Thực hiện đúng quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố, UBND Thành phố phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

- Kế thừa những quy định, chính sách đang phát huy hiệu quả, điều chỉnh những quy định không còn phù hợp; đảm bảo chính sách được thực hiện ổn định, liên tục.

- Việc xây dựng chính sách phải được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, tạo sự đồng thuận cao; không phát sinh tăng thủ tục hành chính.

**3. Thẩm quyền ban hành**

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; tại Khoản 1 và Khoản 4 Điều 27 quy định: *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: (1) Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; (2) Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*".

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; tại điểm h khoản 9 Điều 30 quy định một trong những nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh:

"*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương*".

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 16/7/2021 của UBND thành phố Hà Nội, Công an Thành phố đã xây dựng dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố, dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố "*Quy định số lượng, mức hỗ trợ thường xuyên đối với Công an bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội*". Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố, Công an Thành phố đã 05 lần xin ý kiến các bộ, sở, ngành, UBND các huyện, thị xã Sơn Tây và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND Thành phố, cụ thể:

**1. Xin ý kiến các bộ, sở, ngành, UBND các huyện, thị xã:**

**1.1.** Xin ý kiến của các Bộ: Ngày 03/6/2022 UBND thành phố Hà Nội có văn bản số 1733/UBND-NC gửi các bộ: Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đề nghị hướng dẫn kinh phí cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách. *Kết quả*: Các Bộ đã có văn bản hướng dẫn, cụ thể như sau: Bộ Công an có văn bản số 2282/BCA-V05 ngày 29/6/2022; Bộ Lao động – Thương bình và Xã hội có văn bản số 2364/LĐTBXH-QHLĐTL ngày 07/7/2022; Bộ Nội vụ có văn bản số 2645/BNV-TL ngày 17/6/2022 về việc chuyển văn bản đến Bộ Tài chính để xem xét, trả lời theo thẩm quyền; Bộ Tài chính có văn bản số 6158/BTC-NSNN ngày 28/6/2022.

**1.2.** Xin ý kiến các sở lần thứ 1: Ngày 20/8/2021 CATP có văn bản số 6159/CAHN-PV05 gửi các sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính; ngày 14/9/2021 CATP có văn bản số 6667/CAHN-PV05 nhắc lại văn bản số 6159/CAHN-PV05 về việc xin ý kiến Sở Tư pháp, Tài chính. *Kết quả*: Các Sở đã có văn bản tham gia ý kiến, cụ thể như sau: Sở Nội vụ có Công văn số 2452/SNV-XDCQ ngày 27/8/2021; Sở Tư pháp có Công văn số 2513/STP-VBPQ ngày 23/9/2021; Sở Tài chính có Công văn số 5991/STC-QLNS ngày 24/9/2021.

**1.3.** Xin ý kiến các sở lần thứ 2: Ngày 15/10/2021 CATP có văn bản số 7448/CAHN-PV05 gửi các sở: Tài chính, Nội vụ. *Kết quả*: Các Sở đã có văn bản tham gia ý kiến, cụ thể như sau: Sở Nội vụ có Công văn số 3068/SNV-XDCQ ngày 22/10/2021; Sở Tài chính có Công văn số 6831/STC-QLNS ngày 29/10/2021.

**1.4.** Xin ý kiến các sở lần thứ 3: Ngày 26/9/2022 CATP có văn bản số 6541/CAHN-PV05 gửi các sở: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở LĐTBXH; ngày 28/11/2022 CATP có văn bản số 8395/CAHN-PV05 gửi BHXH Thành phố. *Kết quả*: Các Sở đã có văn bản tham gia ý kiến, cụ thể như sau: Sở Nội vụ có Công văn số 2912/SNV-XDCQ ngày 30/9/2022; Sở Tài chính có Công văn số 5848/STC-QLNS ngày 14/10/2022; Sở Tư pháp có Công văn số 3096/STP-

VBPQ ngày 10/11/2022; Sở LĐTBXH có Công văn số 3854/SLĐTBXH-LĐTBXH ngày 29/9/2022; BHXH TP Hà Nội có Công văn số 5613/BHXH-QLT ngày 30/11/2022.

**1.5.** Xin ý kiến các sở lần thứ 4: Ngày 14/8/2023 CATP có văn bản số 3005/CAHN-PV05 gửi các sở: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Lao động TB$XH, Bảo hiểm xã hội Thành phố, UBMTTQ Việt Nam TP Hà Nội, UNBD các huyện, thị xã; ngày 28/9/2023 CATP có văn bản số 7733/CAHN-TM gửi Sở Tài chính nhắc lại văn bản số 3005/CAHN-PV05. *Kết quả*: Có các đơn vị sau tham gia ý kiến: UBMTTQ Việt Nam TP Hà Nội (Công văn số 2559/MTTQ-BTT ngày 18/8/2023); UBND huyện Phúc Thọ (Công văn số 1378/UBND-NV ngày 24/8/2023); UBND huyện Đan Phượng (Công văn số 1505/UBND-TCKH ngày 21/8/2023); UBND TX Sơn Tây (Công văn số 1733/UBND-CA ngày 29/8/2023); UBND huyện Thanh Oai (Công văn số 1799/UBND-CA ngày 28/8/2023); UBND huyện Quốc Oai (Công văn số 3007/UBND-CA ngày 29/8/2023).

**2. Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND Thành phố (lần thứ 1):**

Ngày 07/9/2023, Công an Thành phố đã phối hợp Sở Thông tin truyền thông đăng tải dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử của UBND Thành phố để lấy ý kiến tham gia của các tầng lớp nhân dân. *Kết quả*: Có 02 công dân tham gia ý kiến, cụ thể: Phan Văn Mạnh (*ĐT: 0974918663; Mail: caycucai08@gmail.com; Địa chỉ: UBND xã Thanh Mỹ; Ngày góp ý: 26/9/2023*); Phùng Thanh Tùng (*ĐT: 0979963066; Mail: tungpolice7793@gmail.com; Địa chỉ: Số 121 đường Quảng Oai; Ngày góp ý: 21/9/2023*) - cơ quan soạn thảo đã tiếp thu tổng hợp tại báo cáo giải trình.

**3. Thẩm định của Sở Tư pháp (lần 1):**

Ngày 24/10/2023, Công an Thành phố đã có văn bản số 8626/CAHN-TM đề nghị Sở Tư pháp Thành phố thẩm định đối với dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết; ngày 06/11/2023, Sở Tư pháp đã có văn bản số 323/BC-STP về việc thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết, về cơ bản Sở Tư pháp đồng ý với dự thảo Nghị quyết do Công an Thành phố chủ trì soạn thảo.

**4. UBND Thành phố họp cho ý kiến xây dựng Nghị quyết:**

Ngày 24/10/2023, Công an thành phố Hà Nội có Tờ trình số 2038/TTr-CAHN-TM trình UBND Thành phố về việc phê duyệt đề nghị xây dựng Nghị quyết.

Ngày 09/11/2023, tại Trụ sở UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố Trần Sỹ Thanh đã chủ trì phiên họp UBND xem xét và thống nhất với đề xuất của CATP tại Tờ trình số 2038/TTr-CAHN-TM ngày 24/10/2023 về chủ trương xây dựng Nghị quyết.

**5. Thường trực HĐND chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết:**

Ngày 14/11/2023, UBND Thành phố có Tờ trình số 437/TTr-UBND trình Thường trực HĐND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết.

Ngày 17/11/2023, Thường trực HĐND Thành phố có văn bản số 444/HĐND-BPC về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết.

**6. Xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (lần 2):**

Ngày 20/11/2023, Công an Thành phố đã có văn bản số 9422/CAHN-TM

đề nghị Sở Tư pháp Thành phố cho ý kiến thẩm định đối với dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết và dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố; ngày 21/11/2023, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 362/BC-STP về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố.

**7. Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND Thành phố (lần thứ 2):**

Công an Thành phố đã có văn bản số 9245/CAHN-TM v/v đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Trung tâm thông tin điện tử Thành phố.

**8. Xin ý kiến các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã (lần 2):**

Công an Thành phố đã có văn bản số 9245/CAHN-TM v/v xin ý kiến góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố.

9. Trình đề nghị ban hành Nghị quyết:

- Ngày 22/11/2023, Công an Thành phố có Tờ trình số 2241/TTr-CAHN-TM về đề nghị trình UBND Thành phố trình HĐND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết HĐND Thành phố.

## V. BỐ CỤC, NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### 1. Bố cục Nghị quyết

Nghị quyết "*Quy định số lượng, mức phụ cấp thường xuyên đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội*" gồm 4 điều, cụ thể:

Điều 1. Quy định số lượng và chế độ chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở như sau.

Điều 2. Quy định mức chi hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.

Điều 4. Điều khoản thi hành.

### 2. Nội dung cơ bản

**(1)** Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp thường xuyên đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**(2) Đối tượng áp dụng**

- Các chức danh Công an xã bán chuyên trách: Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực và Công an viên thôn được tiếp tục sử dụng bố trí ở thôn tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

- Các chức danh Công an xã bán chuyên trách: Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực và Công an viên thôn nghỉ công tác do thực hiện bố trí Công an chính quy về xã mà không bố trí sắp xếp được công tác khác kể từ ngày 17/11/2017 (*ngày Đề án 03/ĐA-CAHN về thí điểm bố trí Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã có hiệu lực*).

**(3) Đối tượng không áp dụng:** Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực, Công an viên thôn bán chuyên trách tự ý nghỉ việc hoặc bị buộc thôi việc do vi phạm kỷ luật theo quyết định cho thôi việc của cấp có thẩm quyền.

**(4) Nguồn kinh phí thực hiện:** Nguồn kinh phí hỗ trợ Công an xã bán chuyên trách bố trí tại thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở và hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở từ ngân sách nhà nước theo phân cấp. Trong giai đoạn ổn định ngân sách năm 2024 - 2025: Ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu.

**(5) Thời gian thực hiện:** Từ năm 2024.

**3. Nội dung chính sách**

**3.1. Chính sách 01**: quy định số lượng và chế độ chính sách đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở như sau:

1. Số lượng:

a) Xã loại I, loại II: Mỗi thôn bố trí không quá 02 Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

b) Xã loại III: Mỗi thôn bố trí 01 Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Chế độ chính sách:

a, Mức chi phụ cấp thường xuyên hàng tháng: 2.520.000 đồng (*tương đương 1,4 mức lương cơ sở*).

b, Mức chi hỗ trợ đóng BHXH, BHYT:

Hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng: 234.000 đồng (*tương đương 13% mức lương cơ sở*).

Hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế hàng tháng: 54.000 đồng (*tương đương 3% mức lương cơ sở*).

**3.2. Chính sách 02**: quy định mức chi hỗ trợ đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác:

Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực và Công an viên thôn nghỉ công tác do thực hiện bố trí Công an chính quy về xã mà không bố trí sắp xếp được công tác khác kể từ ngày 17/11/2017 (ngày Đề án 03/ĐA-CAHN về thí điểm bố trí Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã có hiệu lực) được hỗ trợ với các mức cụ thể như sau:

a, Đối với các trường hợp nghỉ công tác từ ngày 17/11/2017 đến trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực: hỗ trợ mỗi năm công tác 01 tháng phụ cấp tại thời điểm nghỉ công tác.

b, Đối với các trường hợp nghỉ sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực được tính như sau:

Đối với thời gian công tác trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực: hỗ trợ mỗi năm công tác 01 tháng phụ cấp tương ứng với mức phụ cấp công tác đảm nhiệm tại thời điểm công tác qua các năm.

Đối với thời gian công tác kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực: hỗ trợ mỗi năm công tác 01 tháng phụ cấp theo quy định tại Nghị quyết này.

**VI. DỰ KIẾN KINH PHÍ ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

Tổng kinh phí dự kiến trong năm 2024 là: 167 tỷ đồng; trong đó:

- Đối với Công an xã bán chuyên trách đang công tác: 127 tỷ/năm (*tăng 59 đồng/năm*).

- Đối với chi trả Công an xã bán chuyên trách nghỉ việc: 40 tỷ

- Từ năm 2025 trở đi, kinh phí dự kiến: 127 tỷ/năm.

**VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Nghị quyết dự kiến trình Hội đồng nhân dân Thành phố vào kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 14.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết "*Quy định số lượng, mức phụ cấp thường xuyên đối với Công an xã bán chuyên trách được bố trí ở thôn tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; mức chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách nghỉ công tác mà không bố trí sắp xếp được công tác khác hoặc không tiếp tục tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội*".

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành uỷ;
- Các Ban HĐND Thành phố: Pháp chế, Kinh tế Ngân sách;
- Các Sở, ngành: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Công an Thành phố, LĐTB&XH, BHXH;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, NC, TH, KTTH;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hồng Sơn**